

CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU TIỀN HỌC SINH KHỐI NT-MG
THÁNG 02/2025

ĐVT: đồng

DVT: đồng

STT	NỘI DUNG THU	SỐ TIỀN (20 ngày)			
		NHÀ TRẺ (25-36 tháng)	Khối Mầm	Khối Chồi	Khối Lá
1.Thu học phí		120.000	100.000	100.000	-
1	Học phí công lập/tháng. Thực hiện theo Công văn số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26/8/2024 và CV số 3714/UBND ngày 6/9/2024 của UBND Huyện về thu, sử dụng học phí NH 2024-2025. (Trẻ 5 tuổi được miễn học phí)	120.000	100.000	100.000	-
2. Các khoản thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục		764.000	687.000	687.000	687.000
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú/tháng	500.000	423.000	423.000	423.000
2	Dịch vụ tổ chức phục vụ sáng/tháng	132.000	132.000	132.000	132.000
3	Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng (Phần kinh phí xã hội hóa theo Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của HĐND Thành phố)/tháng	132.000	132.000	132.000	132.000
3. Các khoản thu quản lý tổ chức các hoạt động giáo dục khác		-	209.000	209.000	209.000
1	Nhịp điệu/tháng		65.000	65.000	65.000
2	Vẽ/tháng		65.000	65.000	65.000
3	Anh văn/tháng		79.000	79.000	79.000
4. Các khoản thu cho cá nhân học sinh		897.000	977.000	977.000	977.000

1	Tiền ăn bán trú nhà trẻ: số ngày thực tế x 32.000 đồng Tiền ăn bán trú mẫu giáo: số ngày thực tế x 36.000 đồng	640.000	720.000	720.000	720.000
2	Tiền ăn sáng: số ngày thực tế x 12.000 đồng	240.000	240.000	240.000	240.000
3	Tiền nước uống/tháng	17.000	17.000	17.000	17.000
TỔNG CỘNG		1.781.000	1.973.000	1.973.000	1.873.000

Bình chánh, ngày 03 tháng 02 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

LÊ THỊ KIM LOAN